TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2017/HSST.
Ngày: 22-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Ông Lò Văn Quốc
2. Bà Lê Hồng Nhung

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Lê Văn Tiến Dũng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La*** *tham gia phiên toà*: Ông Lầu A Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 22-11-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2017/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Quàng Văn C; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1989 tại xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Nguyên làm nghề trồng trọt; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Quàng Văn T (đã chết) và bà Quàng Thị H, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ: Quàng Thị N, sinh năm: 1990 và 01 con 04 tuổi; Tiền án: Có 01 tiền án; Ngày 15-9-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La từ ngày 15-8-2017 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 15-8-2017, Quàng Văn C đi xe buýt từ nhà ở bản T, xã C lên xã T, huyện T để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến ngã ba đường rẽ vào bản T, xã T C xuống xe buýt rồi đi bộ vào trong bản T, xã T tìm và mua được của một người phụ nữ dân tộc Thái (C không biết tên tuổi và địa chỉ cư trú) đang đứng ở ven đường trong bản 01 gói Hêrôin và 04 viên hồng phiến gói bằng nilon màu hồng với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy C cất gói

ma túy vào trong túi quần bò đằng trước bên phải C đang mặc rồi đi bộ ra đường QL6A để đón xe buýt đi về nhà. Khi C đi đến khu vực bản N, xã T thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra và phát hiện gói ma túy C cất giấu trong túi quần bò đằng trước bên phải Chinh đang mặc nên đã bị bắt giữ cùng tang vật và đưa Chinh về trụ sở UBND xã T lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. (BL 36 - 39 HS).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 04 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và một ít cục bột màu trắng nghi là Hêrôin (theo Quàng Văn C khai là Hêrôin và ma túy tổng hợp. (BL 01 - 02 HS).

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 15/8/2017 Công an huyện Thuận Châu phối hợp với phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh một gói nilon màu hồng bên trong có chứa 04 viên nén hình trụ màu hồng thu giữ của Quàng Văn C có trọng lượng 0,41 gam; rút 0,10 gam làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu C3, còn lại 0,31 gam ký hiệu C4 nhập kho vật chứng; cân tịnh số bột cục màu trắng có trọng lượng 0,66 gam, rút 0,05 gam làm mẫu vật gửi giám định ký hiệu C1, còn lại 0,61 gam ký hiệu C2 nhập kho vật chứng. (BL 23 HS).

Tại kết luận giám định số 825/KLMT ngày 18-8-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là chất ma túy, loại chất Hêrôin, trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,05 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu C3 là chất ma túy, loại chất Methamphetamin, trọng lượng của mẫu vật gửi giám định là 0,10 gam. (BL 24 HS).

Áp dụng công thức theo Nghị quyết số: 01/2001/NQ-HĐTP, ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cáo về quy đổi chất ma túy khác sang Hêrôin, xác định được 0,41 gam Methamphetamin tương đương 0,136 gam Hêrôin. Như vậy tổng trọng lượng của chất ma túy thu giữ được của Quàng Văn C là 0,796 gam Hêrôin.

Tại phiên tòa, lời khai, lời trình bày ý kiến của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án như: biên bản hỏi cung bị can; biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản thu giữ, niêm phong, mở niêm phong vật chứng của vụ án để lấy mẫu giám định; kết luận giám định.

Bản cáo trạng số 164/KSĐT ngày 02/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đề nghị truy tố bị can Quàng Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với Quàng Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo Quàng Văn C mức án từ 18 đến 24 tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/8/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,61 gam (Không phẩy sáu mốt gam) chất bột Hêrôin ký hiệu C2 và 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng có trọng lượng 0,31 gam (Không phẩy ba mốt gam) loại chất Methamphetamin ký hiệu C4 đã được niêm phong trong phong bì thư.

Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C, được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Quàng Văn C: Nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị truy tố, xét xử bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nay bị cáo đã thực sự nhận ra lỗi lầm, bị cáo rất ân hận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình và xã hội, bị cáo xin được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi tàng trữ trái phép 0,61 gam loại chất Hêrôin và 0,31 gam loại chất Methamphetamin của bị cáo Quàng Văn C nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bởi bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 như quan điểm truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu.

Tại Điều 194 BLHS 1999 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma tuý hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng mức hình phạt đối với tội Tàng trữ trái phép ma túy thấp hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại Điều 249 BLHS 2015 quy định:

"1. *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

……

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."

Theo Nghị quyết số số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và theo Công văn số 276/TANDTC – PC, ngày 13/9/2016 của Toà án nhân dân tối cao; Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 đối với bị cáo Quàng Văn C để xét xử theo hướng có lợi cho bị cáo, tạo cơ hội cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý và là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015 có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm đối với bị cáo Quàng Văn C.

[4] Xét nhân thân bị cáo là người chưa có tiền sự, nhưng đã có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đã từng bị Tòa án xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy nhưng nay bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội nên cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc đấu tranh với tệ nạn ma túy. Cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tàng trữ lượng ma túy không lớn, mục đích chỉ để sử dụng cho bản thân; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[6] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Ngày 15/8/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu,

tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS. Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản, thuộc diện hộ nghèo của xã C, huyện T, sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Vật chứng vụ án:

Đối với 0,61 gam loại chất Hêrôin ký hiệu C2 và 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng có trọng lượng 0,31 gam loại chất Methamphetamin ký hiệu C4 là vật Nhà nước cấm lưu hành. Nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 BLTTHS, để tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người phụ nữ dân tộc Thái mà C gặp ở bản T xã T, huyện T theo C khai là người bán cho C 01 gói Hêrôin và 04 viên hồng phiến gói bằng nilon màu hồng với giá 800.000đ vào ngày 15/8/2017. Do C không biết tên và địa chỉ cư trú của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: Gia đình bị cáo Quàng Văn C có giấy chứng nhận hộ nghèo được UBND xã Cc, huyện T, tỉnh Sơn La cấp ngày 19/10/2017. Do vậy Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249; Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Quàng Văn C 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 15/8/2017 (là ngày bị bắt tạm giam đối với bị cáo).

3. Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 0,61 gam loại chất Hêrôin ký hiệu C2 và 03 viên nén hình trụ tròn màu hồng có trọng lượng 0,31 gam loại chất Methamphetamin ký hiệu C4 được niêm phong trong phong bì thư.

4. Án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án : Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn C.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Quàng Văn C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã Chiềng Pấc, huyện Thuận Châu;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lường Tiến Hải